

Bản án số: 48/2023/HS-ST

Ngày: 16-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Thanh Tiền

Các hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Tuyết

Ông Nguyễn Vũ Hùng

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Cao Nguyễn Thiên Kim– Thư ký Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 42/2023/TLST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2023, quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 48/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Anh T, sinh ngày 08 tháng 10 năm 1978 tại: Bến Tre; giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 98/11 Diên H, Phường M, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Học vấn: 01/12; Dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn C, con bà: Võ Thị H; Chưa có vợ, con; Tiền án: Ngày 01/8/2017 bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 (hai) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 21/6/2019 bị Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 (hai) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 11/11/2021 bị Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 23/12/1997 bị Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 12 (mười hai) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”; Ngày 18/3/1999 bị Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 18 (mười tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”; Ngày 04/7/2002 bị Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 (hai) năm tù về tội “Cướp giật tài sản”; Ngày 07/02/2006 bị Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quyết định đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục với thời gian 24 (hai mươi bốn) tháng về hành vi “Trộm cắp tài sản”; Ngày 19/01/2010 bị Tòa án nhân dân Thành

phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 (một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 18/4/2012 bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31 tháng 01 năm 2023 (có mặt tại phiên tòa)

Bị hại: Bà Mai Thị C, sinh năm 1968; Nơi cư trú: Tổ 23 Hòa Thuận Đông, quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài, khoảng 01 giờ ngày 31/01/2023, Nguyễn Văn Anh T đi vào Bệnh viện Chợ Rẫy, số 201B Nguyễn Chí Thanh, Phường 12, Quận 5 tìm người sơ hở tài sản để lấy trộm. Khoảng 01 giờ 40 cùng ngày, T nhìn thấy bà Mai Thị C đang nằm ngủ trên chiếu dưới nền gạch tại khu vực phát thuốc bảo hiểm y tế, tầng trệt, Khu B3 của bệnh viện Chợ Rẫy, bên cạnh bà C có để một điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A12. Lợi dụng lúc bà C đang ngủ say, T lén lút đi đến gần bà C, dùng tay lấy trộm điện thoại di động trên, rồi T sử dụng một áo khoác màu hồng (đã chuẩn bị từ trước) quấn quanh chiếc điện thoại vừa trộm được. Lúc này, anh Phan Minh T1 (là bảo vệ của bệnh viện) quan sát qua camera an ninh phát hiện sự việc nên báo bộ đàm cho anh Châu Vĩnh L (là bảo vệ của bệnh viện, đang đi tuần tra) biết. Trong lúc T chuẩn bị rời khỏi bệnh viện để tẩu thoát, thì bị anh Lộc phát hiện, bắt giữ T cùng vật chứng, giải giao đến trụ sở Công an Phường 12, Quận 5 lập hồ sơ xử lý. Vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 5 điều tra làm rõ.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn Anh T khai nhận toàn bộ hành vi trên.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A12, số IMEI 1: 351162969124570, số IMEI 2: 351533639124572; 01 (một) ốp lưng điện thoại di động bằng nhựa trong suốt; 01 (một) áo khoác sơ mi màu hồng đã qua sử dụng; 01 (một) áo sơ mi dài tay sọc caro màu xanh – đen và 01 (một) quần đùi màu xám có chữ “Sport; 01 (một) đĩa DVD chứa dữ liệu hình ảnh vụ trộm cắp tài sản.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Mai Thị C đã nhận lại tài sản nên không có yêu cầu bồi thường.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 17/KL-HĐĐGTS ngày 09/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh kết luận như sau:

-Điện thoại di động Samsung Galaxy A12, đã qua sử dụng, tỷ lệ mới 80% tại thời điểm định giá tháng 01 năm 2023 có giá 1.800.000 đồng/chiếc (Một triệu tám trăm nghìn đồng).

- Ốp lưng điện thoại bằng nhựa trong suốt, đã qua sử dụng và cũ tại thời điểm định giá tháng 01 năm 2023 không có giá trị.

Bản cáo trạng số: 45/CTr-VKSQ5 ngày 25/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Anh T về tội: “Trộm cắp tài sản” theo điểm b Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 5 giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn Anh T về tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b Khoản 1 Điều 173; điểm h, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Anh T với mức án từ 01 (một) năm 09 (chín) tháng đến 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù; về vật chứng xử lý theo quy định pháp luật; Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Bị cáo Nguyễn Văn Anh T không có ý kiến bào chữa, không tranh luận và nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 5, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa công khai, bị cáo Nguyễn Văn Anh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận, bị cáo Nguyễn Văn Anh T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt điện thoại di động di động Samsung Galaxy A12 của bà Mai Thị C. Theo kết quả định giá tài sản chiếc điện thoại di động nêu trên có giá 1.800.000 đồng (Một triệu tám trăm nghìn đồng). Mặc dù, tài sản bị cáo T chiếm đoạt trị giá 1.800.000 đồng (dưới 02 triệu đồng) nhưng do bị cáo T có 03 tiền án chưa được xóa án tích nên hành vi của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xét bị cáo là người trưởng thành, có sức khỏe, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết hành vi trộm cắp là vi phạm pháp luật, vì tham lam mà bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bản thân bị cáo nhiều lần bị Tòa án xét xử về hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác nhưng

sau khi chấp hành xong hình phạt bị cáo không biết sửa đổi bản thân, cải tạo thành người có ích cho xã hội mà lại tiếp tục phạm tội, thể hiện ý thức chấp hành pháp luật chưa tốt.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự xã hội ở địa phương. Do đó, cần phải có một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo; nhằm mục đích giáo dục bị cáo, đồng thời có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản đã thu hồi trả lại cho người bị hại xem như chưa gây thiệt hại. Do đó, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Căn cứ Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù với một thời gian nhất định để có thể cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo có hoàn cảnh khó khăn về kinh tế nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố để xét xử và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[8] Về vật chứng:

Xét 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A12, số IMEI 1: 351162969124570, số IMEI 2: 351533639124572 và 01 (một) ốp lưng điện thoại di động bằng nhựa trong suốt, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu hồi trả lại cho bị hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

01 (một) áo khoác sơ mi màu hồng đã qua sử dụng; 01 (một) áo sơ mi dài tay sọc caro màu xanh – đen và 01 (một) quần đùi màu xám có chữ “Sport là vật dụng cá nhân của bị cáo T và tại phiên tòa bị cáo T không có yêu cầu nhận lại số quần áo nêu trên. Xét số vật dụng nêu trên không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử xem xét tịch thu tiêu hủy.

Xét 01 (một) đĩa DVD chứa dữ liệu hình ảnh vụ trộm cắp tài sản là tài liệu, chứng cứ, hiện đang lưu theo hồ sơ vụ án nên tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản nên không có yêu cầu bị cáo bồi thường. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Luật phí và lệ phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b Khoản 1 Điều 173; điểm h, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Anh T 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 31 tháng 01 năm 2023.

Căn cứ điểm c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) áo khoác sơ mi màu hồng đã qua sử dụng; 01 (một) áo sơ mi dài tay sọc caro màu xanh – đen và 01 (một) quần đùi màu xám có chữ “Sport.

Tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án 01 (một) đĩa DVD chứa dữ liệu hình ảnh vụ trộm cắp tài sản (hiện đang lưu theo hồ sơ vụ án).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25 tháng 5 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh).

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Luật phí và lệ phí.

Bị cáo chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TpHCM;
- Sở Tư pháp TpHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TpHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 5;
- Cơ quan CSĐT Công an Quận 5;
- Bộ phận THA HS Tòa án Quận 5;
- Phòng PV 06 – Công an TPHCM;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu Hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Thanh Tiền